

Bản án số: **54/2022/HS-ST**

Ngày: 12/5/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S.D, TỈNH T.Q**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Hoàng Thị Minh Khánh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lại Vi Thọ.

2. Ông Nguyễn Văn Vân.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện S.D.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D tham gia phiên toà:** Ông Phạm Tất Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 12/5/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện S.D, tỉnh T.Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2022/TLST-HS, ngày 15 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2022/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

**Đ.Q.K**, sinh ngày 27/7/1957 tại xã Đ.Q, huyện S.D, tỉnh T.Q; Nơi cư trú: Thôn Đ.T, xã Đ.Q, huyện S.D, tỉnh T.Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/10; dân tộc: Cao Lan; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đàm Văn T (đã chết) và bà Hoàng Thị K (đã chết); vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1963, có 02 con, con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 1990; anh chị em ruột: Có 08 người, bị cáo là con thứ tám.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Quyết định số 03/2020/QĐ-TA ngày 04/5/2020 của TAND huyện S.D áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 01 năm. (Ngày 04/5/2021 chấp hành xong);

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 06/HS ngày 21/4/1982 của TAND huyện S.D xử phạt 09 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”; 12 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; 03 tháng tù về tội “*Tàng trữ vũ khí trái phép*”. Tổng hợp hình phạt là 24 tháng, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (01/6/1981);

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T.Q (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 12 năm 2021, Đ.Q.K là người sử dụng chất ma túy đang đi bộ trên đường thuộc thôn Đồng Thanh, xã Đồng Quý, huyện S.D, tỉnh T.Q thì gặp một người đàn ông không xác định được tên tuổi, địa chỉ (theo lời khai của Khải thì người đàn ông đó nhà ở tỉnh Thái Nguyên), Khải mua của người đàn ông đó 3.000.000đ được 01 túi heroine. Sau khi mua được số heroine trên Khải chia nhỏ thành nhiều gói mục đích để sử dụng dần cho bản thân.

Hồi 16 giờ ngày 14/01/2022, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện S.D phối hợp với Công an xã Đ.Q, huyện S.D đến nhà Khải để yêu cầu Khải đi xét nghiệm tìm chất ma túy thì Khải khai nhận có sử dụng ma túy và đang tàng trữ ma túy trong người. Tổ công tác đã mời chính quyền địa phương và người chứng kiến tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đ.Q.K về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khải tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ, 01 túi nilon màu trắng, 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong đều chứa heroine cất giấu ở túi quần bên phải đang mặc.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy bên trong cơ thể Đ.Q.K, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể.

Kết luận giám định số 157/GĐ - KTHS ngày 18/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.Q. Kết luận: Mẫu vật (thu giữ của Đ.Q.K) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 2,213 gam (*Hai phẩy hai một ba gam*).

Tại Cáo trạng số 54/CT-VKSSD, ngày 15/4/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D đã truy tố Đ.Q.K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố: Bị cáo Đ.Q.K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.
- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đ.Q.K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (14/01/2022).

Do bị cáo không có tài sản có giá trị lớn nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chứa chất ma túy (đã giám định) mặt sau trên các mép dán có chữ ký của Đ.Q.K, các thành phần tham gia và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.Q là vật chứng của vụ án.

- Về án phí, quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Về tội danh: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa; căn cứ vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ, ngày 14/01/2022 Đ.Q.K có hành vi tàng trữ trái phép 2,213 gam (*Hai phẩy hai một ba gam*) Heroine tại nhà ở của Khải, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D truy tố Đ.Q.K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người nghiện ma túy, ngày 04/5/2020 bị TAND huyện S.D áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 01 năm, sau khi trở về địa phương bị cáo vẫn không từ bỏ được ma túy mà vẫn tàng trữ tiếp tục sử dụng. Do vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và đường lối xử lý đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, bị cáo là người cao tuổi (65 tuổi). Hội đồng xét xử xét mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận xử phạt bị cáo mức án trong mức đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

Quá trình điều tra xác định bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chứa chất ma túy (đã giám định) mặt sau trên các mép dán có chữ ký của Đ.Q.K, các thành phần tham gia và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.Q. Đây là vật chứng của vụ án thuộc danh mục Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo vào ngày 14/01/2022, Công an huyện S.D đã xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 75 ngày 09/02/2022 bằng hình thức phạt tiền.

Do đó Hội đồng xét xử không xen xét.

[6] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S.D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đ.Q.K không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự; Các Điều 106, 136, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Đ.Q.K phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đ.Q.K 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (14/01/2022).

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chứa ma túy (đã giám định), đặc điểm, tình trạng, khối lượng được miêu tả trong biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định. Bên ngoài, mặt sau trên các mép dán có hình dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.Q, chữ ký xác nhận của thành phần tham gia niêm phong và Đ.Q.K. Mặt trước ghi “Tang vật vụ Đ.Q.K giám định ngày 14/01/2022”

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/4/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S.D và Chi cục Thi hành án dân sự huyện S.D)*

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh T.Q;
- VKSND tỉnh T.Q;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- VKSND huyện S.D;
- Công an huyện S.D;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện SD;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Minh Khánh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lại Vi Thọ - Nguyễn Văn Vân**

**Hoàng Thị Minh Khánh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Minh Hùng - Nguyễn Sơn Hải**

**Hoàng Thị Minh Khánh**

